

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN - CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐƯỜNG CAO TỐC VIỆT NAM
TRUNG TÂM KHAI THÁC VẬN HÀNH
ĐCT ĐÀ NẴNG - QUẢNG NGÃI
Số: 15 /QĐ-TTKTVHĐNQN

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 08 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế trả lương đối với người lao động làm việc tại Trung tâm khai thác vận hành đường cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi

Căn cứ Quyết định số 292/QĐ-VEC- HĐTV ngày 28/5/2021 của Hội đồng thành viên về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm khai thác vận hành;

Căn cứ Nghị quyết 145/NQ-VEC-HĐTV ngày 29/02/2024 của Tổng công ty về việc ban hành quy chế trả lương đối với người lao động tại Trung tâm khai thác vận hành đường cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi;

Căn cứ Công văn số 480/VEC-TCNS ngày 04/3/2024 của Tổng công ty về việc thống nhất ban hành quy chế trả lương đối với người lao động tại Trung tâm khai thác vận hành đường cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi;

- Căn cứ theo Biên bản họp ngày 08/3/2024 về việc thống nhất ban hành quy chế trả lương đối với người lao động tại Trung tâm khai thác vận hành đường cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi;

- Căn cứ theo đề nghị của Phòng Hành chính tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành “Quy chế trả lương đối với người lao động tại Trung tâm khai thác vận hành đường cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi” kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2023.

Điều 3. Các ông (bà) Ban giám đốc, Trưởng phòng, Đội trưởng và các Phòng, Đội, cá nhân trực thuộc Trung tâm khai thác vận hành đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- HĐTV VEC (để b/c)
- Tổng Giám đốc VEC (để b/c)
- Ban TCNS, TCKT (để b/c)
- Lưu VT, HCTH.



GIÁM ĐỐC

Vương Duy Tú

**QUY CHẾ TRẢ LƯƠNG ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG
TRUNG TÂM KTVH ĐƯỜNG CAO TỐC ĐÀ NẴNG – QUẢNG NGÃI**

(Kèm theo Quyết định số 15 /QĐ-TTCT.VHĐTN ngày 8 / 3 / 2023 của TTCT.VHĐTN)

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

Người lao động đang làm việc tại Trung tâm khai thác vận hành đường cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi (Trung tâm) bao gồm:

- Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và tương đương của Trung tâm
- Người lao động ký kết hợp đồng lao động không thời hạn, hợp đồng có thời hạn tại Trung tâm.
- Đối với người lao động làm việc theo hình thức hợp đồng lao động khoán/thời vụ được hưởng tiền công khoán theo chất lượng lao động và ngày công thực tế theo hợp đồng đã ký kết.

Điều 2. Quỹ tiền lương

2.1. Sử dụng quỹ tiền lương:

Quỹ tiền lương được dùng để phân phối trực tiếp cho người lao động làm việc tại Trung tâm, không sử dụng quỹ tiền lương của người lao động để chi trả vào các mục đích khác.

2.2. Cách xác định quỹ tiền lương:

Căn cứ vào mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao, chất lượng triển khai công việc, tính chất đặc thù công việc các quy định có liên quan về quy chế lương của Trung tâm theo quy định của Tổng công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam.

Điều 3. Hình thức trả lương

Căn cứ vào đặc điểm tình hình sản xuất kinh doanh, tổ chức lao động, Trung tâm quy định chế độ trả lương theo chức danh, vị trí công việc và trả lương khoán cho người lao động thuộc Trung tâm như sau:

- Hình thức trả lương theo chức danh, vị trí công việc: Dùng để trả cho người lao động thuộc khối gián tiếp, trực tiếp bao gồm các bộ phận chuyên môn nghiệp vụ, thừa hành phục vụ và các đối tượng khác không thực hiện trả lương khoán, thời vụ.

- Hình thức trả lương khoán: Dùng để trả lương cho người lao động thực hiện ký hợp đồng khoán, thời vụ.

Điều 4. Nguyên tắc phân phối tiền lương

Trung tâm phân phối tiền lương cho người lao động theo nguyên tắc:

- Căn cứ vào ngày công thực tế;
- Căn cứ hệ số lương cấp bậc + phụ cấp (nếu có);
- Căn cứ vị trí chức danh công việc;
- Hiệu quả công việc (kết quả hoàn thành nhiệm vụ);
- Kinh nghiệm làm việc;
- Kỹ năng làm việc (kỹ năng thành thạo công việc, khả năng làm việc độc lập, khả năng làm việc theo nhóm; khả năng chịu áp lực trong công việc...).
- Căn cứ năng suất, hiệu quả thực hiện công việc được giao;
- Căn cứ kết quả đánh giá xếp loại lao động.

Tiền lương và thu nhập hàng tháng của người lao động được tính toán đầy đủ, chính xác vào bảng thanh toán lương và được hạch toán vào chi phí kinh doanh và các chi phí khác theo quy định của pháp luật được Tổng công ty phê duyệt.

Chương II

NGUỒN HÌNH THÀNH QUỸ TIỀN LƯƠNG VÀ VIỆC SỬ DỤNG QUỸ TIỀN LƯƠNG

Điều 5. Nguồn hình thành quỹ tiền lương

Căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, thực hiện nhiệm vụ được Tổng công ty giao, Trung tâm xác định nguồn tiền lương thực hiện để chi trả cho người lao động (gọi là Quỹ tiền lương), bao gồm:

- Từ hoạt động quản lý, khai thác, bảo trì, sửa chữa đường cao tốc;
- Bổ sung chế độ theo quy định của VEC và Nhà nước (nếu có);
- Từ các hoạt động dịch vụ khác (nếu có);
- Quỹ tiền lương dự phòng từ năm trước chuyển sang chỉ trong năm sau (nếu có)

Điều 6. Phân bổ và sử dụng tổng quỹ tiền lương

Để đảm bảo ổn định thu nhập cho người lao động và việc chi trả lương cho người lao động không vượt quá so với quỹ tiền lương được phê duyệt, quỹ tiền lương được phân bổ như sau:

6.1. Quỹ tiền lương tạm ứng hàng tháng cho người lao động tạm xác định không quá 85% tổng quỹ tiền lương kế hoạch.

6.2. Cuối năm, căn cứ tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh, kết quả hoàn thành nhiệm vụ của Trung tâm và Quỹ tiền lương thực hiện được phê duyệt, Trung tâm sẽ thực hiện quyết toán phần tiền lương còn lại cho người lao động theo quy định.

Chương III PHÂN PHỐI TIỀN LƯƠNG

Điều 7. Cách tính tiền lương hàng tháng

Tiền lương hàng tháng trả cho người lao động theo chức danh, vị trí công việc của người lao động được áp dụng đối với người lao động thuộc khối gián tiếp, trực tiếp và không áp dụng đối với người lao động trả lương khoán, thời vụ.

Căn cứ mức tiền lương thực hiện hàng năm của người lao động, Trung tâm xây dựng mức lương theo chức danh, vị trí công việc của người lao động (*theo Phụ lục 1 đính kèm theo*) và tiêu chí đánh giá xếp lương của người lao động (*theo Phụ lục 2 đính kèm theo*). Đây là mức lương căn cứ theo vị trí công việc, kết quả đánh giá mức độ hoàn thành công việc của người lao động hàng năm và có thể được điều chỉnh hàng năm.

7.1. Tiền lương hàng tháng của người lao động: $TL_{\text{tháng}} = L_{\text{gcb}} + L_{\text{gbs}}$

Trong đó:

+ $TL_{\text{tháng}}$: là mức tiền lương hàng tháng của người lao động;

+ Lgcb: là mức tiền lương cơ bản của người lao động;

+ Lgbs: là mức tiền lương bổ sung của người lao động.

Phần 1: Lương cơ bản (Lgcb): là mức lương trả cho người lao động theo hệ thống thang bảng lương của Trung tâm do Tổng công ty phê duyệt tại Quyết định số 520/QĐ-VEC-HĐTV ngày 14/09/2022 của Hội đồng thành viên Tổng công ty (theo phụ lục 3 đính kèm). Đây là cơ sở để Trung tâm căn cứ ký kết Hợp đồng lao động, trả lương cơ bản và thực hiện chi trả các chế độ cho người lao động theo quy định của Pháp luật, thực hiện các nghĩa vụ đối với Nhà nước.

Tiền lương cơ bản của người lao động được xác định như sau:

$$Lgcb_i = \frac{(H_i + P_i) \times T_i}{T}$$

- Lgcb_i : Tiền lương cơ bản của người thứ i;
- H_i : Mức lương cơ bản của người thứ i;
- P_i : Phụ cấp lương của người thứ i;
- T_i : Số ngày thực tế làm việc của người thứ i;
- T : Tổng số ngày làm việc chế độ trong tháng theo quy định của Trung tâm.

Phần 2. Lương bổ sung (Lgbs):

$$Lgbs_i = \frac{(Lgcd - Lgcb) \times T_i}{T} \times K_i$$

- Lgbs_i: Tiền lương bổ sung của người thứ i;
- Lgcd: là mức tiền lương theo chức danh, vị trí công việc của người lao động;
- K_i: là hệ số điều chỉnh theo kết quả đánh giá xếp loại hàng tháng của người lao động (*Kết quả đánh giá xếp loại hàng tháng được thực hiện theo hướng dẫn tại Quyết định số .../QĐ-TTKTVHĐNQN ngày .../.../2023 v/v ban hành tạm thời hướng dẫn, đánh giá, xếp loại kết quả lao động hàng tháng đối với người lao động tại Trung tâm*).
- T_i : Số ngày thực tế làm việc của người thứ i;
- T : Tổng số ngày làm việc chế độ trong tháng theo quy định của Trung tâm.

Điều 8. Đánh giá xếp lương chức danh

8.1. Căn cứ đánh giá xếp lương

Theo bảng Tiêu chí đánh giá xếp lương của người lao động (theo Phụ lục 2 đính kèm).

8.2. Thẩm quyền, thời gian đánh giá xếp lương

Căn cứ kết quả đánh giá, phân loại cán bộ cuối năm, Trung tâm tổ chức rà soát, đánh giá, điều chỉnh tiền lương theo chức danh, vị trí công việc cho người lao động năm kế tiếp, định kỳ 01 lần/năm. Trường các Phòng, Đội trực thuộc Trung tâm tổ chức họp rà soát, đánh giá, đề xuất điều chỉnh lương cho người lao động trong bộ phận, cuộc họp có sự tham dự của đại diện Công đoàn cùng cấp và đại diện Phòng Hành chính tổng hợp. Kết quả đánh giá, đề xuất xếp lương của người lao động được gửi về Phòng Hành chính tổng hợp để tổng hợp và trình Hội đồng lương Trung tâm thẩm định trình Giám đốc - Người sử dụng lao động – chủ tịch Hội đồng phê duyệt.

Trường hợp đặc biệt chưa đến kỳ hạn đánh giá xếp lương nhưng do tính chất công việc đặc thù cần thu hút lao động có năng lực, nếu cần thiết các Phòng, Đội phối hợp với Phòng Hành chính tổng hợp báo cáo bằng văn bản trình Giám đốc xem xét quyết định.

Trường các Phòng, Đội có trách nhiệm đánh giá, đề xuất xếp lương cho người lao động thuộc bộ phận mình quản lý theo đúng quy chế trả lương của Trung tâm. Trường hợp Trường các Phòng, Đội đánh giá, xếp lương không theo quy chế trả lương của Trung tâm, không bảo vệ được kết quả đánh giá xếp lương của người lao động bộ phận mình quản lý thì phải chịu trách nhiệm trước Giám đốc và Giám đốc sẽ xem xét, quyết định điều chỉnh giảm mức tiền lương chức danh, vị trí công việc của Trường/phụ trách bộ phận.

Điều 9. Chuyển ngạch lương, xếp lương mới

- Khi người lao động đủ điều kiện để chuyển ngạch lương thì Trung tâm quyết định chuyển ngạch lương mới theo mức lương cơ bản (để đóng và hưởng các chế độ BHXH, BHYT, BHTN) và thời gian giữ bậc tính từ ngày Trung tâm có quyết định chuyển ngạch lương. Tuy nhiên, tiền lương thời gian trả cho người lao động căn cứ theo chức danh, vị trí công việc và đánh giá mức độ hoàn thành công việc của người lao động.

- Người lao động được điều chuyển làm công việc khác, Trung tâm căn cứ vào vị trí công tác để xếp lương cho phù hợp với công việc đảm nhận.

- Đối với lao động tuyển dụng mới, Giám đốc căn cứ nhận xét, đánh giá của Trưởng/phụ trách Phòng, Đội trực thuộc Trung tâm và Phòng Hành chính tổng hợp sau thời gian làm việc/thử việc để xem xét, quyết định mức lương chi trả cho người lao động cho phù hợp.

Điều 10. Tiền lương trong trường hợp ngừng việc, nghỉ việc riêng, nghỉ việc không hưởng lương.

Người lao động thuộc Trung tâm bị ngừng việc vì lý do khách quan, nghỉ việc riêng được hưởng lương như sau:

10.1. Tiền lương trong thời gian ngừng việc:

Tiền lương trong thời gian ngừng việc được thực hiện theo Điều 99 của Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14 ngày 20/11/2019 của Quốc hội.

10.2. Tiền lương trong thời gian nghỉ việc riêng, nghỉ không hưởng lương:

Người lao động được nghỉ việc riêng mà vẫn hưởng nguyên lương (lương cơ bản và lương bổ sung) và phải thông báo với người sử dụng lao động trong trường hợp sau đây:

- Bản thân kết hôn nghỉ: 03 ngày.
- Con đẻ, con nuôi kết hôn nghỉ: 01 ngày.
- Bố đẻ, mẹ đẻ (cả bên chồng, bên vợ), Bố nuôi, mẹ nuôi (cả bên chồng, bên vợ); vợ hoặc chồng, con đẻ, con nuôi chết: nghỉ 03 ngày.

Người lao động được nghỉ không hưởng lương 01 ngày và phải thông báo với người sử dụng lao động khi ông nội, bà nội, ông ngoại, bà ngoại, anh, chị, em ruột chết; bố hoặc mẹ kết hôn; anh, chị, em ruột kết hôn.

Ngoài quy định nêu trên, người lao động có thể thỏa thuận với người sử dụng lao động để nghỉ không hưởng lương theo quy định.

Điều 11. Tiền lương trong những ngày nghỉ lễ, tết, nghỉ phép

Người lao động được nghỉ làm việc và hưởng nguyên lương (lương cơ bản và lương bổ sung) trong những ngày lễ Tết, (theo quy định tại Điều 112 Bộ luật Lao động):

- Tết dương lịch: 01 ngày (ngày 1/1 dương lịch);
- Tết âm lịch: 05 ngày;
- Ngày chiến thắng: 01 ngày (ngày 30/4 dương lịch);
- Ngày Quốc tế lao động: 01 ngày (ngày 1/5 dương lịch);

- Ngày Quốc khánh: 02 ngày (ngày 2/9 dương lịch và 01 ngày liền kề trước hoặc sau);

- Ngày Giỗ Tổ Hùng Vương : 01 ngày (ngày 10/3 âm lịch).

Nếu những ngày nghỉ nói trên trùng vào ngày nghỉ hàng tuần thì người lao động được nghỉ bù vào ngày kế tiếp.

Người lao động được hưởng nguyên lương theo Hợp đồng lao động (lương cơ bản) khi nghỉ phép năm (theo quy định tại Điều 113 của Bộ luật lao động).

Điều 12. Tiền lương đi học, công tác trong và ngoài nước

Người lao động thuộc Trung tâm được cử đi công tác trong và ngoài nước để thực hiện nhiệm vụ do Tổng công ty giao, hoặc được cử đi học tập nâng cao trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ trong và ngoài nước, căn cứ vào kết quả công tác, học tập người lao động được hưởng lương cơ bản và lương bổ sung như đi làm việc. Đối với trường hợp cán bộ được Trung tâm cử đi học tập tập trung có thời hạn từ 02 năm trở lên, tiền lương sẽ do Lãnh đạo Trung tâm quyết định.

Điều 13. Tiền lương thử việc

Tiền lương trong thời gian thử việc được tính bằng 85% mức tiền lương của công việc đảm nhận theo quy chế trả lương của người lao động Trung tâm.

Điều 14. Phụ cấp kiêm nhiệm của cán bộ đảng, đoàn thể

Cán bộ kiêm nhiệm công tác Đảng, đoàn thể được hưởng phụ cấp theo quy định hiện hành của tổ chức đảng, đoàn thể tương ứng.

Điều 15. Tiền lương làm thêm giờ, làm việc vào ban đêm:

- Khi người lao động làm việc thêm giờ theo yêu cầu của Lãnh đạo Trung tâm, Trưởng/phó phụ trách bộ phận trực thuộc Trung tâm phải sắp xếp, bố trí cho người lao động được nghỉ bù, trường hợp người lao động được bố trí nghỉ bù thì tiền lương làm thêm giờ được thanh toán như sau: Mỗi giờ làm thêm vào ngày thường được tính bằng 50%; vào ngày nghỉ hàng tuần được tính bằng 100%; vào ngày nghỉ lễ, tết được tính bằng 200% tiền lương giờ của ngày làm việc bình thường.

- Trường hợp người lao động không được sắp xếp, bố trí nghỉ bù thì tiền lương làm thêm giờ được thanh toán như sau: Mỗi giờ làm thêm vào ngày thường được tính bằng 150%; vào ngày nghỉ hàng tuần được tính bằng 200%; vào ngày nghỉ Lễ, Tết, ngày nghỉ có hưởng lương được tính bằng 300% tiền lương giờ của ngày làm việc bình thường (chưa kể tiền lương ngày Lễ, Tết, ngày nghỉ có hưởng lương đối với người lao động hưởng lương ngày).

- Tổng số giờ làm thêm trong năm không được vượt quá thời gian quy định của Bộ Luật lao động năm 2019.

- Người lao động làm việc vào ban đêm thì được trả thêm ít nhất bằng 30% tiền lương tính theo đơn giá tiền lương hoặc tiền lương theo công việc của ngày làm việc bình thường.

- Người lao động làm thêm giờ vào ban đêm thì ngoài việc trả lương theo quy định nêu trên, người lao động còn được trả thêm 20% tiền lương theo công việc làm vào ban ngày.

Điều 16. Tiền lương trong trường hợp tạm đình chỉ công việc

Trong thời gian người lao động bị tạm đình chỉ công việc, tùy theo trường hợp cụ thể người lao động được Tổng công ty thanh toán tiền lương như sau:

Tiền lương trong thời gian tạm đình chỉ công việc: Được tạm ứng 50% tiền lương và phụ cấp lương (nếu có) trước khi bị đình chỉ công việc:

- Trường hợp người lao động không bị xử lý kỷ luật lao động thì được trả đủ tiền lương và phụ cấp lương (nếu có) cho thời gian bị tạm đình chỉ công việc.

- Trường hợp người lao động bị xử lý kỷ luật lao động thì người lao động không phải trả lại số tiền lương đã tạm ứng.

Điều 17. Kỳ trả lương

Tiền lương tháng của người lao động thuộc Trung tâm được trả làm 01 lần và được chuyển vào tài khoản cá nhân từ ngày 01 đến ngày 10 của tháng sau liền kề.

Chương IV

BẢO HIỂM XÃ HỘI, Y TẾ, THẤT NGHIỆP

Điều 18. Bảo hiểm Xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm Thất nghiệp

Chế độ Bảo hiểm Xã hội, Bảo hiểm Y tế, Bảo hiểm Thất nghiệp được áp dụng theo quy định của Luật Bảo hiểm Xã hội và pháp luật lao động hiện hành.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 19. Phòng Kế hoạch kỹ thuật chủ trì, phối hợp các Phòng Hành chính tổng hợp, phòng Kế toán bóc tách sản lượng chi phí nhân công Trung tâm tự thực hiện để xác định Quỹ tiền lương kế hoạch trình Tổng công ty Đầu tư và phát triển

Việt Nam phê duyệt. Phòng Hành chính tổng hợp phối hợp với phòng Kế toán triển khai thực hiện, xác định mức lương phân phối cho người lao động và tổ chức thực hiện việc phân phối tiền lương cho người lao động.

Điều 20. Các Phòng, Đội trực thuộc Trung tâm có trách nhiệm phối hợp với Phòng Hành chính tổng hợp để xác nhận bản chấm công hàng tháng. Đồng thời gửi bảng kết quả đánh giá xếp loại lao động hàng tháng của người lao động có đánh giá của Lãnh đạo phụ trách gửi về Phòng Hành chính tổng hợp tổng hợp lập bảng thanh toán lương. Sau đó Phòng Hành chính tổng hợp chuyển bảng chấm công, kết quả đánh giá xếp loại lao động, lập bảng thanh toán lương để phòng Kế toán soát xét, kiểm tra và trình Giám đốc phê duyệt chi trả lương cho người lao động theo Quy chế trả lương của Trung tâm.

Điều 21. Quy chế này được phổ biến đến toàn thể người lao động trong Trung tâm. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các bộ phận phản ánh về Phòng Hành chính tổng hợp để trình Lãnh đạo Trung tâm xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Điều 22. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2023.



GIÁM ĐỐC

Vương Duy Tú

Phụ lục 1

MỨC LƯƠNG CHỨC DANH, VỊ TRÍ CÔNG VIỆC CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số 15 /QĐ-TTKVHĐNĐN ngày 08 tháng 03 năm 2024 của Giám đốc Trung tâm)

DVT: Đồng

Stt	Chức danh	Mức tiền lương dự kiến					
		Mức I	Mức II	Mức III	Mức IV	Mức V	Mức VI
1	Giám đốc Trung tâm và tương đương	17.000.000	22.000.000	24.000.000			
2	Phó Giám đốc Trung tâm và tương đương	14.000.000	17.000.000	19.000.000			
3	Trưởng phòng, Đội trưởng và tương đương tại Trung tâm	11.000.000	15.000.000	16.000.000			
4	Phó trưởng phòng, Đội phó và tương đương tại Trung tâm	9.000.000	14.000.000	15.000.000			
5	Chuyên viên Trung tâm	7.500.000	8.000.000	9.000.000	11.000.000	12.000.000	14.000.000
6	Nhân viên văn thư, thủ quỹ, Kỹ thuật viên và tương đương	5.500.000	7.000.000	8.000.000	9.000.000	10.000.000	
7	Công nhân Lái xe, lái máy	5.500.000	6.500.000	7.000.000	8.000.000	9.000.000	10.000.000
8	Tổ trưởng đội sản xuất	6.000.000	6.500.000	7.000.000	8.200.000	9.200.000	
9	Nhân viên đội sản xuất	5.000.000	5.250.000	6.000.000	6.500.000	7.000.000	8.000.000
10	Phụ cấp lưu động	245.000					
11	Phụ cấp độc hại	245.000					
12	Phụ cấp trách nhiệm công việc đối với chức danh Tổ trưởng tại các đội sản xuất	260.000					
13	Phụ cấp trách nhiệm công việc đối với Trưởng phòng, Đội trưởng	525.000					
14	Phụ cấp trách nhiệm công việc đối với Phó trưởng phòng, Đội phó Trung tâm và tương đương tại Trung tâm	420.000					

BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ XẾP LƯƠNG CHỨC DANH, VỊ TRÍ CÔNG VIỆC CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG TTKTVH ĐNQN

Phụ lục 2

(Ban hành kèm theo Quyết định số 15/QĐ-TTKTVHĐNQN ngày 03 tháng 03 năm 2024 của Giám đốc Trung tâm)

Stt	Chức danh, vị trí công việc	Mức lương tháng (đồng)	Tiêu chí đánh giá xếp lương
1	Giám đốc Trung tâm và tương đương	Mức 1: 17.000.000	- Tổng Giám đốc đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ hoặc trong quá trình công tác Tổng Giám đốc/Phó Tổng Giám đốc phụ trách hoặc Hội đồng thành viên có ý kiến phê bình nhắc nhở và yêu cầu điều chỉnh lương.
		Mức 2: 22.000.000	- Mới được bổ nhiệm dưới 01 năm hoặc Bổ nhiệm trên 01 năm nhưng kết quả đánh giá cán bộ là Hoàn thành nhiệm vụ về công tác tổ chức, quản lý, điều hành thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị theo quy định của Tổng công ty.
		Mức 3: 24.000.000	- Được bổ nhiệm 01 năm trở lên và kết quả đánh giá cán bộ là Hoàn thành tốt/Xuất sắc nhiệm vụ về công tác tổ chức, quản lý, điều hành thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị theo quy định của Tổng công ty.
2	Phó Giám đốc các Trung tâm và tương đương	Mức 1: 14.000.000	- Không hoàn thành nhiệm vụ, lĩnh vực công việc được Giám đốc Trung tâm và tương đương phân công về: Tiến độ, chất lượng, khối lượng công việc,... hoặc trong quá trình công tác Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc phụ trách hoặc Hội đồng thành viên có ý kiến phê bình và yêu cầu điều chỉnh lương.
		Mức 2: 17.000.000	- Mới được bổ nhiệm dưới 01 năm hoặc bổ nhiệm trên 01 năm nhưng kết quả đánh giá cán bộ là Hoàn thành nhiệm vụ, lĩnh vực công việc được Giám đốc Trung tâm và tương đương phân công về: Tiến độ, chất lượng, khối lượng công việc,...
		Mức 3 : 19.000.000	- Được bổ nhiệm 01 năm trở lên và kết quả đánh giá cán bộ là Hoàn thành tốt/ Xuất sắc nhiệm vụ, lĩnh vực công việc được Giám đốc Trung tâm và tương đương phân công về: Tiến độ, chất lượng, khối lượng công việc,...
3	Trưởng phòng Trung tâm và tương đương	Mức 1: 11.000.000	- Không hoàn thành nhiệm vụ, lĩnh vực công việc được Giám đốc Trung tâm và tương đương phân công về: Tiến độ, chất lượng, khối lượng công việc,... hoặc trong quá trình công tác Giám đốc Trung tâm và tương đương hoặc Phó Giám đốc phụ trách Trung tâm và tương đương có ý kiến phê bình và đề nghị điều chỉnh lương.
		Mức 2: 15.000.000	- Mới được bổ nhiệm dưới 01 năm hoặc Bổ nhiệm trên 01 năm nhưng kết quả đánh giá cán bộ là Hoàn thành nhiệm vụ do Giám đốc Trung tâm và tương đương phân công. Phó trưởng phòng được giao nhiệm vụ Quyền trưởng phòng hoặc phó phòng phụ trách được đánh giá hoàn thành tốt/xuất sắc nhiệm vụ.
		Mức 3: 16.000.000	- Được bổ nhiệm 01 năm trở lên và kết quả đánh giá cán bộ là Hoàn thành tốt/ Xuất sắc nhiệm vụ do Giám đốc Trung tâm và tương đương phân công

Stt	Chức danh, vị trí công việc	Mức lương tháng (đồng)	Tiêu chí đánh giá xếp lương
4	Phó Trưởng phòng Trung tâm và tương đương	Mức 1: 9.000.000	- Không hoàn thành nhiệm vụ, lĩnh vực công việc được Giám đốc Trung tâm và tương đương phân công về: Tiến độ, chất lượng, khối lượng công việc,... hoặc trong quá trình công tác Giám đốc Trung tâm và tương đương hoặc Phó Giám đốc phụ trách Trung tâm và tương đương có ý kiến phê bình và đề nghị điều chỉnh lương.
		Mức 2: 14.000.000	- Mới được bổ nhiệm dưới 01 năm hoặc Bổ nhiệm trên 01 năm nhưng kết quả đánh giá cán bộ là Hoàn thành nhiệm vụ Lĩnh vực công việc được Ban Giám đốc. Trưởng phòng, Đội trưởng phân công về: Tiến độ, chất lượng, khối lượng công việc...
		Mức 3: 15.000.000	- Được Bổ nhiệm 01 năm trở lên và kết quả đánh giá cán bộ là Hoàn thành tốt/ Xuất sắc nhiệm vụ, lĩnh vực công việc được Trưởng phòng, Đội trưởng phân công về: Tiến độ, chất lượng, khối lượng công việc,...
5	Chuyên viên Trung tâm		
5.1	Mức 1:	7.500.000	- Kết quả đánh giá cán bộ là Không hoàn thành nhiệm vụ, lĩnh vực công việc được giao về tiến độ, chất lượng, khối lượng công việc...
5.2	Mức 2:	8.000.000	- Cán bộ có kinh nghiệm công tác dưới 01 năm có kết quả đánh giá là hoàn thành tốt nhiệm vụ
5.3	Mức 3:	9.000.000	- Cán bộ có kinh nghiệm công tác từ 01 năm đến dưới 03 hoặc cán bộ có kinh nghiệm công tác từ 03 năm trở lên nhưng kết quả đánh giá là hoàn thành tốt nhiệm vụ
5.4	Mức 4:	11.000.000	- Cán bộ có kinh nghiệm công tác từ 03 năm đến 05 năm và hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó đạt các tiêu chí: + Chất lượng công việc được hoàn thành tốt, đúng tiến độ công việc do lãnh đạo phân công + Thái độ, tác phong làm việc chuyên-nghiep, hiệu quả. + Có tinh thần học hỏi, nâng cao trình độ. + Chấp hành tốt nội quy lao động của đơn vị. - Hoặc cán bộ có kinh nghiệm công tác từ 05 năm trở lên và Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao nhưng không đạt các tiêu chí đánh giá xếp lương của Mức 5 và Mức 6.

Stt	Chức danh, vị trí công việc	Mức lương tháng (đồng)	Tiêu chí đánh giá xếp lương
5.5	Mức 5:	12.000.000	Cán bộ có kinh nghiệm công tác từ 05 năm trở lên và hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoặc cán bộ có kinh nghiệm công tác từ 03 năm đến 05 năm và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong đó đạt các tiêu chí: + Công việc được giao có độ khó và phức tạp. + Hoàn thành vượt tiến độ công việc được giao. + Chủ động độc lập trong xử lý công việc. + Có ý tưởng, sáng kiến, tham mưu cho lãnh đạo đơn vị đóng góp chung vào thành tích chung của đơn vị. + Tích cực, chịu khó, nhiệt tình, trách nhiệm trong công việc, có ý thức nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. + Thái độ, tác phong làm việc chuyên nghiệp hiệu quả, chấp hành tốt nội quy lao động của Tổng công ty, đơn vị. + Được sự ghi nhận, đánh giá cao của Lãnh đạo Tổng công ty/Tổng tâm và tương đương.
5.6	Mức 6:	14.000.000	Cán bộ có kinh nghiệm công tác từ 05 năm trở lên và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong đó đạt các tiêu chí: + Công việc được giao có độ khó và phức tạp. + Có khả năng làm việc độc lập hay theo nhóm để triển khai công việc đạt hiệu quả về tiến độ và chất lượng công việc + Hoàn thành vượt tiến độ công việc được giao. + Chủ động độc lập trong xử lý công việc. + Có ý tưởng, sáng kiến, tham mưu cho lãnh đạo đơn vị đóng góp chung vào thành tích chung của đơn vị được Tổng công ty ghi nhận + Tích cực, chịu khó, nhiệt tình, trách nhiệm trong công việc, có ý thức nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. + Thái độ, tác phong làm việc chuyên nghiệp hiệu quả, chấp hành tốt nội quy lao động của Tổng công ty, đơn vị. + Được sự ghi nhận, đánh giá cao của Lãnh đạo đơn vị và Lãnh đạo Tổng công ty.
6	Nhân viên văn thư, thủ quỹ, kỹ thuật viên và tương đương.		
6.1	Mức 1:	5.500.000	- Kết quả đánh giá cán bộ là Không hoàn thành nhiệm vụ, lĩnh vực công việc được giao về tiến độ, chất lượng, khối lượng công việc...
6.2	Mức 2:	7.000.000	- Cán bộ có kinh nghiệm công tác dưới 01 năm hoặc Cán bộ có kinh nghiệm công tác từ 01 năm trở lên nhưng kết quả đánh giá cán bộ là Hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Sút	Chức danh, vị trí công việc	Mức lương tháng (đồng)	Tiêu chí đánh giá xếp lương
6.3	Mức 3:	8.000.000	- Cán bộ có kinh nghiệm công tác từ 01 năm đến dưới 05 năm và kết quả đánh giá cán bộ là Hoàn thành tốt, trong đó đạt các tiêu chí: + Trong công việc được giao có độ khó và phức tạp. Chất lượng công việc tốt, hoàn thành đúng tiến độ, công việc do lãnh đạo phân công. + Thái độ, tác phong làm việc chuyên nghiệp, hiệu quả. Chấp hành tốt nội quy lao động của đơn vị. + Tích cực học hỏi, nâng cao trình độ. + Được sự ghi nhận, đánh giá cao của Lãnh đạo đơn vị
6.4	Mức 4:	9.000.000	- Cán bộ có kinh nghiệm công tác từ 05 năm trở lên và kết quả đánh giá cán bộ là Hoàn thành tốt hoặc cán bộ công tác từ 01 năm đến dưới 05 năm và kết quả đánh giá là hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong đó đạt các tiêu chí: + Khối lượng công việc được giao nhiều, có độ khó, phức tạp và tính trách nhiệm cao. + Giải quyết công việc hiệu quả, vượt tiến độ, có ý tưởng, sáng tạo để tham mưu cho lãnh đạo đơn vị đóng góp chung vào thành tích chung của đơn vị, của Tổng công ty. + Nhiệt tình trách nhiệm cao trong công việc. + Tích cực học hỏi, nâng cao trình độ. + Thái độ tác phong làm việc thân thiện, chuyên nghiệp. Chấp hành tốt nội quy lao động của Tổng công ty, của đơn vị. + Được sự ghi nhận, đánh giá cao của Lãnh đạo đơn vị và Lãnh đạo Tổng công ty.
6.5	Mức 5:	10.000.000	- Cán bộ có kinh nghiệm công tác từ 05 năm trở lên và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong đó đạt các tiêu chí: + Khối lượng công việc được giao nhiều, có độ khó, phức tạp và tính trách nhiệm cao. + Chủ động, tích cực trong công việc, hoàn thành vượt tiến độ công việc được giao + Giải quyết công việc hiệu quả, vượt tiến độ, có ý tưởng, sáng tạo để tham mưu cho lãnh đạo đơn vị đóng góp chung vào thành tích chung của đơn vị, của Tổng công ty. + Nhiệt tình trách nhiệm cao trong công việc. + Tích cực học hỏi, nâng cao trình độ. + Thái độ tác phong làm việc thân thiện, chuyên nghiệp. Chấp hành tốt nội quy lao động của Tổng công ty, của đơn vị. + Được sự ghi nhận, đánh giá cao của Lãnh đạo đơn vị và Lãnh đạo Tổng công ty.
7	Công nhân lái xe, lái máy		
7.1	Mức 1:	5.500.000	- Kết quả đánh giá cán bộ là Không hoàn thành nhiệm vụ, lĩnh vực công việc được giao về tiến độ, chất lượng, khối lượng công việc...
7.2	Mức 2:	6.500.000	- Cán bộ có kinh nghiệm công tác dưới 01 năm hoặc cán bộ có kinh nghiệm công tác từ 01 năm trở lên nhưng kết quả đánh giá cán bộ là Hoàn thành nhiệm vụ.

Tiêu chí đánh giá xếp lương		
Sit	Chức danh, vị trí công việc	Mức lương tháng (đồng)
7.3	Mức 3:	7.000.000
	Cán bộ lái xe có kinh nghiệm công tác từ 01 năm đến dưới 5 năm và kết quả đánh giá cán bộ là Hoàn thành tốt/hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong đó đạt các tiêu chí: + Có kinh nghiệm lái xe, sử dụng và bảo quản xe tốt, an toàn. + Đưa đón người dùng đúng giờ. + Được ghi nhận tích cực trong công việc	
7.4	Mức 4:	8,000,000
	Cán bộ có kinh nghiệm lái xe cơ giới công tác từ 01 đến 03 năm và kết quả đánh giá cán bộ là Hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó đạt các tiêu chí: + Có kinh nghiệm lái xe cơ giới, sử dụng và bảo quản xe tốt, an toàn. + Đưa đón người dùng đúng giờ. + Được ghi nhận tích cực trong công việc	
7.5	Mức 5:	9.000.000
	Cán bộ có kinh nghiệm công tác từ 05 năm trở lên hoặc có kinh nghiệm lái xe cơ giới từ 03 năm trở lên và kết quả đánh giá cán bộ là Hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó đạt các tiêu chí: + Có kinh nghiệm lái xe, sử dụng và bảo quản xe tốt, an toàn. + Đưa đón người dùng đúng giờ. + Được ghi nhận tích cực trong công việc	
7.6	Mức 6:	10.000.000
	Cán bộ có kinh nghiệm công tác từ 05 năm trở lên hoặc có kinh nghiệm lái xe cơ giới từ 03 năm trở lên và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong đó đạt các tiêu chí: + Có tác phong chuyên nghiệp cao. + Đưa đón trả khách đúng giờ. + Làm hài lòng người đi. Nhận được nhiều ý kiến phản hồi tích cực + Sử dụng và bảo quản xe tốt, an toàn, sạch sẽ. + Nhiệt tình, trách nhiệm, chuyên nghiệp trong phục vụ. + Được sự ghi nhận của Lãnh đạo đơn vị và Lãnh đạo Tổng công ty.	
8	Tổ trưởng đội sản xuất	
8.1	Mức 1:	6.000.000đ
	Không hoàn thành nhiệm vụ, lĩnh vực công việc được giao về tiến độ, chất lượng, khối lượng công việc... - Cán bộ có kinh nghiệm công tác dưới 01 năm hoặc cán bộ có kinh nghiệm công tác từ 01 năm trở lên nhưng kết quả đánh giá cán bộ là Hoàn thành nhiệm vụ được giao. - Thực hiện tốt nội quy cơ quan và nội quy an toàn lao động. - Chấp hành tốt công việc được lãnh đạo đội phân công, triển khai công việc do mình phụ trách đạt chất lượng và tiến độ theo kế hoạch được giao. - Có tinh thần trách nhiệm và xây dựng tinh thần làm việc đoàn kết trên tuyến.	
8.2	Mức 2:	6,500,000

Stt	Chức danh, vị trí công việc	Mức lương tháng (đồng)	Tiêu chí đánh giá xếp lương
8.3	Mức 3:	7.000.000	- Cán bộ có kinh nghiệm công tác từ 01 năm đến 3 năm và kết quả đánh giá cán bộ là Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. - Thực hiện tốt nội quy cơ quan và nội quy an toàn lao động. - Chấp hành tốt công việc được lãnh đạo. Triển khai công việc do mình phụ trách đạt chất lượng và tiến độ theo kế hoạch được giao. - Có tinh thần trách nhiệm và xây dựng tinh thần làm việc đoàn kết trên tuyến.
8.4	Mức 4:	8.200.000	- Cán bộ có kinh nghiệm công tác từ 03 năm đến dưới 05 năm và kết quả đánh giá cán bộ là hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao hoặc cán bộ có kinh nghiệm công tác từ 01 năm đến 03 năm trở lên và kết quả đánh giá cán bộ là Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. - Thực hiện tốt nội quy cơ quan và nội quy an toàn lao động. - Chấp hành tốt công việc được lãnh đạo. Triển khai công việc do mình phụ trách đạt chất lượng và tiến độ theo kế hoạch được giao. - Có tinh thần trách nhiệm và xây dựng tinh thần làm việc đoàn kết trên tuyến.
8.5	Mức 5:	9.200.000	Cán bộ có kinh nghiệm công tác từ 05 năm trở lên và hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoặc cán bộ có kinh nghiệm công tác từ 03 năm đến 05 năm và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong đó đạt các tiêu chí: - Thực hiện tốt nội quy cơ quan và nội quy an toàn lao động. - Chấp hành tốt công việc được lãnh đạo đối phó phân công, triển khai công việc do mình phụ trách đạt chất lượng và tiến độ theo kế hoạch được giao. - Có tinh thần trách nhiệm và xây dựng tinh thần làm việc đoàn kết trên tuyến. Có tham mưu đề xuất để đảm bảo an toàn hoạt động trên tuyến, đem lại hiệu quả trong hoạt động khai thác, vận hành bảo trì trên tuyến được Ban lãnh đạo Trung tâm/Tổng công ty công nhận.
9	Nhân viên đối sản xuất		
9.1	Mức 1:	5.000.000	Không hoàn thành nhiệm vụ, lĩnh vực công việc được giao về tiến độ, chất lượng, khối lượng công việc...
9.2	Mức 2:	5.250.000	- Cán bộ có kinh nghiệm công tác dưới 01 năm hoặc Cán bộ có kinh nghiệm công tác từ 01 năm trở lên nhưng kết quả đánh giá cán bộ là Hoàn thành nhiệm vụ được giao. - Thực hiện tốt nội quy cơ quan và nội quy an toàn lao động. - Chấp hành tốt công việc được lãnh đạo đối phó phân công đạt chất lượng và thời gian theo kế hoạch triển khai công việc. - Có tinh thần trách nhiệm và nhiệt tình trong công việc.

Stt	Chức danh, vị trí công việc	Mức lương tháng (đồng)	Tiêu chí đánh giá xếp lương
9.3	Mức 3:	6.000.000	- Cán bộ có kinh nghiệm công tác từ 01 năm đến 03 năm trở lên và kết quả đánh giá cán bộ là hoàn thành tốt nhiệm vụ. - Thực hiện tốt nội quy cơ quan và nội quy an toàn lao động. - Chấp hành tốt công việc được lãnh đạo đạo đội phân công đạt chất lượng và thời gian theo kế hoạch triển khai công việc. - Có tinh thần trách nhiệm và nhiệt tình trong công việc.
9.4	Mức 4:	6.500.000	- Cán bộ có kinh nghiệm công tác từ 03 năm trở lên và kết quả đánh giá cán bộ là Hoàn thành tốt nhiệm vụ. hoặc từ 01 năm đến 03 năm trở lên và kết quả đánh giá cán bộ là hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Thực hiện tốt nội quy cơ quan và nội quy an toàn lao động. - Chấp hành tốt công việc được lãnh đạo đạo đội phân công đạt chất lượng và thời gian theo kế hoạch triển khai công việc. - Công việc được giao nhiệm vụ có độ khó và phức tạp, yêu cầu trình độ tay nghề. Chất lượng công việc được lãnh đạo phụ trách đánh giá hoàn thành đúng tiến độ và đạt chất lượng. - Có tinh thần trách nhiệm và nhiệt tình trong công việc.
9.5	Mức 4:	7.000.000	- Cán bộ có kinh nghiệm công tác từ 05 năm trở lên và kết quả đánh giá cán bộ là Hoàn thành tốt nhiệm vụ. hoặc từ 03 năm đến 05 năm trở lên và kết quả đánh giá cán bộ là hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. - Thực hiện tốt nội quy cơ quan và nội quy an toàn lao động. - Chấp hành tốt công việc được lãnh đạo đạo đội phân công đạt chất lượng và thời gian theo kế hoạch triển khai công việc. - Công việc được giao nhiệm vụ có độ khó và phức tạp, yêu cầu trình độ tay nghề. Chất lượng công việc được lãnh đạo phụ trách đánh giá hoàn thành đúng tiến độ và đạt chất lượng. - Có tinh thần trách nhiệm và nhiệt tình trong công việc.
9.6	Mức 5:	8.000.000	- Cán bộ có kinh nghiệm công tác từ 05 năm trở lên và kết quả đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong đó đạt các tiêu chí: - Thực hiện tốt nội quy cơ quan và nội quy an toàn lao động. - Chấp hành tốt công việc được lãnh đạo đạo đội phân công đạt chất lượng và thời gian theo kế hoạch triển khai công việc. - Công việc được giao nhiệm vụ có độ khó và phức tạp, yêu cầu trình độ tay nghề. Chất lượng công việc được lãnh đạo phụ trách đánh giá hoàn thành đúng tiến độ và đạt chất lượng. - Có tinh thần trách nhiệm và nhiệt tình trong công việc. - Có tham mưu, sáng kiến cải tiến đem lại hiệu quả trong hoạt động khai thác vận hành bảo trì trên tuyến được Ban lãnh đạo Trung tâm/Tổng công ty công nhận

Stt	Chức danh, vị trí công việc	Mức lương tháng (đồng)	Tiêu chí đánh giá xếp lương
10	Phụ cấp lưu động	245.000	- Áp dụng đối với người lao động được phân công công tác giám sát thường xuyên tại hiện trường trên tuyến đường cao tốc.
11	Phụ cấp độc hại	245.000	- Áp dụng đối với người lao động được phân công công tác bảo trì, bảo dưỡng tại hiện trường thường xuyên trên tuyến đường cao tốc; Cán bộ làm việc trong môi trường nặng nhọc, độc hại (công nhân đội xây dựng và bảo trì)
12	Phụ cấp trách nhiệm công việc	260.000	- Áp dụng đối với chức danh Tổ trưởng các đội sản xuất
13	Phụ cấp trách nhiệm công việc	525.000	- Áp dụng đối với Trưởng phòng Trung tâm và tương đương trực thuộc Trung tâm
		420.000	- Áp dụng đối với phó trưởng phòng Trung tâm và tương đương trực thuộc Trung tâm.
14	Đối với lao động có kinh nghiệm công tác, có năng lực chuyên môn cao được tuyển dụng từ nơi khác về, mức lương do Giám đốc quyết định tùy theo từng trường hợp cụ thể.		